

Số: 01/2024/BB-ĐHĐCD



Hải Phòng, ngày 15 tháng 04 năm 2024.

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX HẢI PHÒNG

- Tên Công ty: Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng
- Địa chỉ: 61 (16 cũ) Đường Ngô Quyền, Quận Ngô Quyền, TP.Hải Phòng.
- Mã số doanh nghiệp: 0200412699, đăng ký lần đầu ngày 25/12/2000, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 01/07/2020, tại Sở KH và ĐT Hải Phòng.

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM:

- Thời gian: Khai mạc lúc 7 giờ 30 phút, ngày **15 tháng 04 năm 2024**.
- Địa điểm: Hội trường Công ty, Số 61 (16 cũ) Đường Ngô Quyền, Q. Ngô Quyền, HP.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty;
- Các cổ đông sở hữu cổ phiếu PTS theo Danh sách chốt ngày 18/03/2024 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp;
- Đại biểu khách mời gồm:
 - + Ông Nguyễn Anh Dũng, Thành viên HĐQT Tập đoàn XD Việt Nam, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex.
 - + Đại diện lãnh đạo các phòng ban nghiệp vụ của Tcty vận tải thủy Petrolimex.

III. KHAI MẠC, CÔNG BỐ KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG:

1. Ông Nguyễn Minh Trường, Thành viên HĐQT thay mặt Ban tổ chức công bố Quyết định số 03/2024/QĐ-HĐQT ngày 21/02/2024 về việc triệu tập Đại hội và Quyết định số 02/2024/QĐ-HĐQT ngày 21/02/2024 của HĐQT về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm các ông, bà có tên sau:

- Ông Vũ Đức Anh, Trưởng ban
- Ông Đoàn Nhật Tân, Thành viên
- Ông Lý Văn Dũng, Thành viên

2. Ông Vũ Đức Anh, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã báo cáo kết quả kiểm tra tư cách của các cổ đông về dự Đại hội:

Tổng số cổ đông được triệu tập là: **608** cổ đông (tương ứng 100% vốn Điều lệ).

Tại thời điểm khai mạc có 61 cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội tương ứng với 3.110.159 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 55,86% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Kết quả: 100% đại biểu cổ đông đều đủ tư cách tham dự, không có ý kiến nào khiếu nại, chất vấn về tư cách của cổ đông (Có biên bản kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 CTCP vận tải và dịch vụ PETROLIMEX Hải Phòng với tỷ lệ tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành. Mọi quyết định tại Đại hội có đầy đủ tính pháp lý và hiệu lực thi hành.

IV. CHỦ TỌA VÀ THƯ KÝ ĐẠI HỘI:

Ông Đào Thanh Liêm thay mặt Ban tổ chức công bố quyết định và giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký lên điều hành Đại hội.

* Đoàn Chủ tịch gồm:

1. Ông Đào Thanh Liêm, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội.
2. Ông Nguyễn Trọng Thủy, Ủy viên HĐQT, Thành viên
3. Ông Hoàng Anh Tuấn, Trưởng ban kiểm soát, Thành viên

* Ban thư ký Đại hội gồm:

1. Bà Đỗ Thị Thúy, Trưởng ban Tổng hợp NS HĐQT, Trưởng ban
2. Bà Dương Thanh Hằng, Chuyên viên Ban Tổng hợp NS HĐQT, Thành viên

V. CHƯƠNG TRÌNH, THẺ LỆ BIỂU QUYẾT VÀ CÁC BÁO CÁO

1. Bà **Đỗ Thị Thúy, Trưởng Ban thư ký** trình bày Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc, thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua nội dung chương trình và quy chế làm việc, thẻ lệ biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

2. Ông **Nguyễn Trọng Thủy, Thành viên HĐQT** thay mặt HĐQT báo cáo kết quả HĐSX kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2024. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023.

3. Ông **Đào Thanh Liêm, Chủ tịch HĐQT** thay mặt HĐQT báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024.

4. Ông **Hoàng Anh Tuấn, Trưởng Ban kiểm soát** thay mặt Ban kiểm soát báo cáo kết quả giám sát năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024.

5. Ông **Đào Thanh Liêm, Chủ tịch HĐQT** thay mặt HĐQT báo cáo quyết toán quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023.

6. **Thảo luận, tham gia ý kiến của các cổ đông, giải trình của HĐQT, BKS về nội dung các báo cáo và phát biểu của cổ đông chi phối.**

Cổ đông mã 597 đề nghị Đoàn chủ tịch làm rõ thêm một số nội dung sau: Thông tin chi tiết về kế hoạch đầu tư năm 2024 với tổng giá trị đầu tư là 43,285 tỷ đồng; Đội tàu của Công ty hiện có bao nhiêu tàu? Việc tái cơ cấu đội tàu của Công ty thực hiện theo hướng nào? Đối với việc vận tải từ kho Nghi Sơn hiện Công ty đang chiếm bao nhiêu %? Trường hợp Nhà nước thu hồi lại khu đất của Công ty con thì Công ty có dự kiến chuyển xưởng đóng tàu sang địa điểm khác hay thực hiện chuyển đổi lĩnh vực kinh doanh?

Đại hội đã nghe ý kiến phát biểu của Ông Nguyễn Anh Dũng, Ủy viên HĐQT Tập đoàn XDVN, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex, đại diện cổ đông lớn. Tóm tắt ý kiến phát biểu như sau: Chia sẻ khó khăn và ghi nhận sự nỗ lực, cố gắng của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và toàn thể người lao động Công ty trong thời

gian qua. Kế hoạch năm 2024 Tổng công ty với vai trò là cổ đông lớn sẽ chỉ đạo sát sao để Công ty có thể đạt được kết quả cao hơn. Công tác đầu tư, thay thế các tàu đã cũ, hết niên hạn sử dụng là cần thiết, chi phí đầu tư lớn do phải đáp ứng các quy định của pháp luật về công tác an ninh, an toàn, PCCC... Đối với Công ty con sẽ tiếp tục nghiên cứu phương án chuyển đổi phù hợp.

Sau giải trình của Đoàn chủ tịch và Ban kiểm soát, các cổ đông không có ý kiến khác và biểu quyết thông qua các báo cáo.

7. Biểu quyết các báo cáo:

Tại thời điểm 9h30 có 67 cổ đông và đại diện cổ đông tham dự đại hội, tương ứng với 3.122.559 cổ phần được quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 56,08% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

7.1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023 với một số chỉ tiêu chủ yếu đã được Công ty TNHH kiểm toán An Việt xác nhận như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Tổng doanh thu hợp nhất: 393.816.966.363 đồng.
- Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 1.033.794.156 đồng.
- Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn): 16,69 tỷ đồng.

2. Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2023:

- Tổng tài sản: 257.898.012.895 đồng (Trong đó: Tài sản ngắn hạn: 56.439.024.837 đồng, Tài sản dài hạn: 201.458.988.058 đồng).
- Tổng nguồn vốn: 257.898.012.895 đồng (Trong đó: Nợ phải trả: 162.530.656.667 đồng, Vốn chủ sở hữu: 95.367.356.228 đồng).

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.122.559 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

7.2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024

Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
1	Sản lượng vận chuyển	1000m ³ ,tấn	1.323
2	Tổng doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	418.171
3	Tổng Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	1.511
5	Cổ tức	%	2%
6	Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn)	Triệu đồng	43.285

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.122.559 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

7.3. Thông qua Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.122.559 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

7.4. Thông qua Báo cáo công tác hoạt động năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị. Theo đó nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị năm 2024 như sau:

+ Nâng cao công tác quản trị và quản lý doanh nghiệp. Năm 2024 Hội đồng quản trị tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị, bám sát diễn biến thị trường, linh hoạt tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. Giám sát và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Công ty mẹ và Công ty con.

+ Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi. Phân tích, đánh giá năng lực vận tải và hoạt động đội tàu công ty. Cơ cấu lại đội tàu sông theo hướng đầu tư, thay thế các tàu đã cũ, hết niên hạn sử dụng và thanh lý các tàu khai thác không hiệu quả; Tập trung mọi nguồn lực phát triển đội tàu ven biển, nâng cao công tác quản lý tàu, đặc biệt là công tác quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn... kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm nâng cao sức cạnh tranh của Công ty trên thị trường. Đẩy nhanh dự án đầu tư tàu để thực hiện đổi mới phương tiện, trẻ hóa và duy trì năng lực đội tàu, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả vốn đầu tư của các cổ đông và đảm bảo an toàn tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

+ Triển khai tái cấu trúc Công ty: Tiếp tục nghiên cứu các quy định của pháp luật, phân tích đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng để tiến hành tái cấu trúc theo thẩm quyền, sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý Công ty cho phù hợp, xây dựng phương hướng kinh doanh phát triển và hiệu quả hơn.

+ Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng hệ thống quy chế quản lý phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

+ Sử dụng có hiệu quả nguồn lực của Công ty. Đào tạo và tuyển dụng những cán bộ quản lý và công nhân có trình độ, tay nghề cao, góp phần đưa Công ty phát triển ngày càng bền vững.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết của các kỳ Đại hội trước gồm: Tìm kiếm ứng viên HĐQT độc lập để cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập phù hợp trình Đại hội đồng cổ đông tại các kỳ Đại hội tiếp theo.

+ Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư phù hợp với xu thế phát triển Công ty một cách ổn định và bền vững.

+ Nghiên cứu xem xét việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ trong trường hợp cần thiết để đảm bảo có đủ nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch.

+ Tiếp tục nghiên cứu, triển khai các giải pháp giải quyết các vướng mắc của lĩnh vực kinh doanh bất động sản phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.122.559 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

7.5. Thông qua Báo cáo kết quả giám sát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát:

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.122.559 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

VII. TỜ TRÌNH, THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT CÁC TỜ TRÌNH

Ông **Đào Thanh Liêm**, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT tiếp tục trình bày: Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2023; Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Tờ trình phương án trả lương và thù lao HĐQT, BSK năm 2024; Tờ trình thông qua giao dịch của các bên có liên quan.

Ông **Hoàng Anh Tuấn**, Trưởng ban kiểm soát thay mặt BKS trình bày Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024.

Đại hội tiếp tục thảo luận và biểu quyết thông qua các tờ trình như sau:

1. Thông qua Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2023:

- Tiền lương và thù lao của HĐQT năm 2023 là: **1.331.189.271 đồng**.
- Tiền lương và thù lao của BKS năm 2023 là: **373.218.715 đồng**.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.122.559 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

2. Thông qua tờ trình phương án phân phối và trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	LNST chưa phân phối lũy kế đến ngày 01/01/2023	14.586.999.668
II	Lợi nhuận năm 2023	
1	Lợi nhuận trước thuế	1.033.794.156
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	655.129.222
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	378.664.934
III	Phương án phân phối LNST của những năm trước	1.413.600.000
1	Chia cổ tức (2%/vốn điều lệ)	1.113.600.000
2	Quỹ khen thưởng	100.000.000
3	Quỹ phúc lợi	200.000.000
IV	LNST chưa phân phối lũy kế còn lại đến hết năm 2023	13.552.064.602

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.122.559 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

3. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các Công ty trong danh sách sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của CTCP vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng:

- a. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- b. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- c. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- d. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (CPA).
- e. Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.122.559 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

4. Thông qua tờ trình phương án trả lương và thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024**a. Mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách: Trả lương theo Quy chế trả lương của Công ty.

+ Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách: Bằng 20% mức lương quyết toán của chức danh Phó Tổng Giám đốc.

+ Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: Hưởng thù lao bằng 70% thù lao của Trưởng Ban kiểm soát.

b. Phương thức trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.122.559 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

5. Thông qua tờ trình thông qua hợp đồng giao dịch công ty với các bên liên quan**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 3.122.559 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

VIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. Bà **Đỗ Thị Thuý**, Trưởng Ban thư ký trình bày Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

2. Ông **Đào Thanh Liêm**, Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về Dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.122.559 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày. Biên bản này đã được đọc lại cho toàn thể Đại hội cùng nghe và biểu quyết nhất trí thông qua 100%.

BAN THƯ KÝ



Đỗ Thị Thúy

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Đào Thanh Liêm



Dương Thanh Hằng



Số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ



Hải Phòng, ngày 15 tháng 04 năm 2024.

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ Quyết định số 1705/2000/QĐ-BTM ngày 07/12/2000 của Bộ Thương mại về việc chuyển Xí nghiệp sửa chữa tàu Hồng Hà thuộc Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I thành Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;
Căn cứ nội dung, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 15/04/2024;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 với một số chỉ tiêu chủ yếu đã được Công ty TNHH kiểm toán An Việt xác nhận như sau:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:
 - Tổng doanh thu hợp nhất: 393.816.966.363 đồng.
 - Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 1.033.794.156 đồng.
 - Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn): 16,69 tỷ đồng.
- Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2023:
 - Tổng tài sản: 257.898.012.895 đồng (Trong đó: Tài sản ngắn hạn: 56.439.024.837 đồng, Tài sản dài hạn: 201.458.988.058 đồng).
 - Tổng nguồn vốn: 257.898.012.895 đồng (Trong đó: Nợ phải trả: 162.530.656.667 đồng, Vốn chủ sở hữu: 95.367.356.228 đồng).

Điều 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
1	Sản lượng vận chuyển	1000m ³ , tấn	1.323
2	Tổng doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	418.171
3	Tổng Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	1.511
5	Cổ tức	%	2%
6	Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn)	Triệu đồng	43.285

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị. Theo đó nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị năm 2024 như sau:

1. Nâng cao công tác quản trị và quản lý doanh nghiệp. Năm 2024 Hội đồng quản trị tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị, bám sát diễn biến thị trường, linh hoạt tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. Giám sát và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Công ty mẹ và Công ty con.

2. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi. Phân tích, đánh giá năng lực vận tải và hoạt động đội tàu công ty. Cơ cấu lại đội tàu sông theo hướng đầu tư, thay thế các tàu đã cũ, hết niên hạn sử dụng và thanh lý các tàu khai thác không hiệu quả; Tập trung mọi nguồn lực phát triển đội tàu ven biển, nâng cao công tác quản lý tàu, đặc biệt là công tác quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn... kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm nâng cao sức cạnh tranh của Công ty trên thị trường. Đẩy nhanh dự án đầu tư tàu để thực hiện đổi mới phương tiện, trẻ hóa và duy trì năng lực đội tàu, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả vốn đầu tư của các cổ đông và đảm bảo an toàn tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

4. Triển khai tái cấu trúc Công ty: Tiếp tục nghiên cứu các quy định của pháp luật, phân tích đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng để tiến hành tái cấu trúc theo thẩm quyền, sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý Công ty cho phù hợp, xây dựng phương hướng kinh doanh phát triển và hiệu quả hơn.

5. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng hệ thống quy chế quản lý phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

6. Sử dụng có hiệu quả nguồn lực của Công ty. Đào tạo và tuyển dụng những cán bộ quản lý và công nhân có trình độ, tay nghề cao, góp phần đưa Công ty phát triển ngày càng bền vững.

7. Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết của các kỳ Đại hội trước gồm: Tìm kiếm ứng viên HĐQT độc lập để cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập phù hợp trình Đại hội đồng cổ đông tại các kỳ Đại hội tiếp theo.

8. Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư phù hợp với xu thế phát triển Công ty một cách ổn định và bền vững.

9. Nghiên cứu xem xét việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ trong trường hợp cần thiết để đảm bảo có đủ nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch.

10. Tiếp tục nghiên cứu, triển khai các giải pháp giải quyết các vướng mắc của lĩnh vực kinh doanh bất động sản phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế.

Điều 5. Thông qua Báo cáo kết quả giám sát năm 2023 và phương hướng năm 2024 của Ban kiểm soát.

Điều 6. Thông qua Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.

- Tiền lương và thù lao của HĐQT năm 2023 là: **1.331.189.271 đồng**
- Tiền lương và thù lao của BKS năm 2023 là: **373.218.715 đồng**

Điều 7. Phê chuẩn phương án phân phối và trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2023 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	LNST chưa phân phối lũy kế đến ngày 01/01/2023	14.586.999.668
II	Lợi nhuận năm 2023	
1	Lợi nhuận trước thuế	1.033.794.156
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	655.129.222
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	378.664.934
III	Phương án phân phối LNST của những năm trước	1.413.600.000
1	Chia cổ tức (2%/vốn điều lệ)	1.113.600.000
2	Quỹ khen thưởng	100.000.000
3	Quỹ phúc lợi	200.000.000
IV	LNST chưa phân phối lũy kế còn lại đến hết năm 2023	13.552.064.602

Điều 8. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty có tên trong danh sách sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Công ty:

- a. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- b. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- c. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- d. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (CPA).
- e. Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt.

Điều 9. Phê chuẩn phương án trả lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024.

a. Mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách: Trả lương theo Quy chế trả lương của Công ty.

+ Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách: Bằng 20% mức lương quyết toán của chức danh Phó Tổng Giám đốc.

+ Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: Hưởng thù lao bằng 70% thù lao của Trưởng Ban kiểm soát.

b. Phương thức trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính.

Điều 10. Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại tờ trình, cụ thể:

a. Các bên liên quan ký hợp đồng, giao dịch với Công ty là:

1. Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex, Cổ đông sở hữu 2.839.680 cổ phần, chiếm 51% vốn điều lệ của Công ty;

2. Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), Công ty mẹ sở hữu 100% vốn điều lệ của Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex;

3. Công ty con (100% vốn sở hữu của Công ty PTS Hải Phòng): Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng.

4. Các bên liên quan thuộc hệ thống Petrolimex.

b. Các loại hình hợp đồng, giao dịch: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê chuẩn và quyết định:

1. Các hợp đồng giao dịch, phát sinh thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bao gồm: việc vay, cho mượn, ứng trước và các hợp đồng, giao dịch khác giữa Công ty với các đối tượng có liên quan.

2. Các hợp đồng, giao dịch phát sinh với các đối tượng có liên quan khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Tất cả các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triển khai tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 biểu quyết thông qua 100% và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Điều 12;
- Lưu VPHĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tịch Hội đồng quản trị



Đào Thanh Liêm



PETROLIMEX

Hải Phòng, ngày 15 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

Kính thưa Quý vị đại biểu và Quý vị cổ đông!

Năm 2023 là một năm tiếp tục có nhiều khó khăn và thử thách đối với Việt Nam nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói riêng khi nền kinh tế toàn cầu gặp nhiều khó khăn, thách thức do những tác động từ cuộc xung đột giữa Nga và Ukraina, lạm phát duy trì ở mức cao, nhất là ở châu Âu và Mỹ; xu hướng tăng lãi suất, thu hẹp chính sách tiền tệ, tài khóa ở nhiều quốc gia... tạo lực cản lớn đối với sự hồi phục kinh tế toàn cầu. Giá nhiều loại hàng hóa, nguyên, nhiên vật liệu... tăng đã tạo áp lực lớn đến chi phí sản xuất của các doanh nghiệp. Thị trường tiêu thụ và vận tải xăng dầu chịu ảnh hưởng rất lớn từ tình hình chung của thế giới, giá dầu tăng kỷ lục và biến động mạnh nhất từ trước tới nay.

Các yếu tố bất lợi trên đã đặt ra cho Công ty nhiều thách thức trong việc triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2023. Bên cạnh nhiệm vụ tổ chức sản xuất kinh doanh đảm bảo hiệu quả, an toàn tuyệt đối trên tất cả các lĩnh vực thì phải tiếp tục ưu tiên tập trung nguồn lực để duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững cũng như nâng cao hiệu quả công tác quản trị nội bộ làm tiền đề cho giai đoạn tiếp theo. Căn cứ vào kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 giao và kế hoạch SXKD 2023 điều chỉnh được ĐHĐCĐ thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, ngay từ những ngày đầu năm Công ty đã bám sát diễn biến thị trường, chính sách vĩ mô của Nhà nước, tích cực thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp đề ra đối với từng lĩnh vực kinh doanh. Với sự cố gắng nỗ lực hết mình của toàn thể người lao động, sự quyết tâm của đội ngũ Ban Tổng giám đốc, sự chỉ đạo đồng hành của Hội đồng quản trị cùng sự ủng hộ của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex, năm 2023 Công ty đạt được một số kết quả như sau.

I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023

1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023 (trước điều chỉnh)	Kế hoạch năm 2023 (điều chỉnh)	Thực hiện năm 2023	TH2023/ KH2023	TH2023/ TH2022
1	Sản lượng vận chuyên	1000m ³ , tấn	1.357	1.392	1.309	1.334	101,91%	98,31%
2	Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất	Triệu đồng	445.254	476.909	398.857	398.558	99,93%	89,51%
3	Tổng Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	11.682	9.720	500	1.034	206,80%	8,85%
4	Tổng Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Triệu đồng	9.205	7.623	32	379	1184,38	4,12%
5	Cổ tức	%	8%		2%	2%	100%	100%

****Về sản lượng và doanh thu:***

Với việc đánh giá, nhận định, bám sát tình hình thị trường vận tải thế giới và trong nước, Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp như đảm bảo tối đa ngày tàu tốt, linh hoạt trong công tác điều hành, phối hợp tốt với Tập đoàn, Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex trong công tác điều động hàng hóa nên tổng sản lượng vận tải năm 2023 đạt 1.334 triệu m³, tấn đạt 101,91% kế hoạch và bằng 98,31% so với năm 2022.

Trên cơ sở ưu tiên hàng đầu đảm bảo an toàn tuyệt đối trong hoạt động sản xuất kinh doanh, năm 2023 tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất đạt 398,558 tỷ đồng (trong đó Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất đạt 393,817 tỷ đồng) đạt 99,93% kế hoạch, giảm 10,39% so với năm 2022 trong đó:

+ Doanh thu vận tải đạt 235,164 tỷ đồng, đạt 101,14% kế hoạch, giảm 10,27% so với cùng kỳ năm 2022 (trong đó doanh thu vận tải biển giảm 10,42% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do luồng vận động hàng hóa thay đổi, sản lượng luân chuyển giảm 4,32% làm tăng số tuyến ngắn, giảm số chuyến dài và đơn giá cước giảm 7%).

+ Hoạt động kinh doanh xăng dầu trong điều kiện gặp nhiều khó khăn do giá xăng dầu biến động mạnh gây ảnh hưởng trực tiếp đến việc tiêu thụ, nguồn hàng, chiết khấu bán hàng và các hoạt động kinh doanh xăng dầu có liên quan nên năm 2023 doanh thu xăng dầu chính: 155,78 tỷ đồng, đạt 98,8% kế hoạch giảm 7,2% so với cùng kỳ năm 2022.

+ Hoạt động dịch vụ khác đạt: 426 triệu đồng, bằng 13,31% so với cùng kỳ năm 2022.

+ Hoạt động kinh doanh bất động sản: Năm 2023 không phát sinh doanh thu do thị trường kinh doanh bất động sản năm 2023 vẫn đang trong giai đoạn điều chỉnh nên trong năm Công ty tập trung thực hiện đánh giá lại tổng thể dự án để đưa ra các giải pháp hoàn thiện dự án trong thời gian tới.

+ Doanh thu hoạt động đóng mới và sửa chữa tàu đạt: 2,33 tỷ đồng đạt 66,65% kế hoạch đề ra và giảm 78,04% so với năm 2022.

+ Thu nhập khác: 4,726 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch, chủ yếu từ việc thanh lý tàu và ô tô con đã hết niên hạn sử dụng.

****Lợi nhuận:***

Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2023 là: 1,034 tỷ đồng đạt 206,8% kế hoạch và bằng 8,85% so với năm 2022. Trong đó:

+ Kinh doanh vận tải lãi: 12,876 tỷ đồng, đạt 111,89% kế hoạch và giảm 49,49% so với năm 2022 (trong đó lợi nhuận vận tải đã trừ đi chi phí tài chính là 5,77 tỷ đồng).

+ Hoạt động kinh doanh xăng dầu lỗ: 2,836 tỷ đồng do mức chiết khấu thấp không đủ bù đắp chi phí, cụ thể chiết khấu bình quân năm 2023 chỉ đạt 573 đồng/lít trong khi đó chi phí bình quân của doanh nghiệp là 943 đồng/lít nhưng Công ty vẫn phải duy trì việc bán hàng theo quy định.

+ Kinh doanh hàng hóa khác (gas, dầu nhờn...): 6,4 triệu đồng.

+ Lĩnh vực đóng mới và sửa chữa cơ khí: là toàn bộ hoạt động của Công ty con, thể hiện trên báo cáo hợp nhất lỗ 1,13 tỷ đồng.

+ Kinh doanh bất động sản và dịch vụ khác: lãi 169,2 triệu đồng.

+ Lợi nhuận khác: 4,32 tỷ đồng.

+ Hoạt động tài chính: Công ty đã thực hiện các hợp đồng tín dụng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể như sau: 12,37 tỷ đồng là khoản chi phí lãi vay công ty phải trả. Trong đó chi phí dài hạn 7,1 tỷ đồng; Chi phí vay ngắn hạn (vay vốn lưu động tại Ngân hàng xăng dầu) là 1,45 tỷ đồng; Lãi chậm trả tại KV3 là 3,83 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính

- Tình hình tài sản, nguồn vốn:

Tổng tài sản hợp nhất tại thời điểm 31/12/2023 là: 257.898 triệu đồng, trong đó tài sản dài hạn là 201.458 triệu đồng chiếm 78,12%. Tài sản ngắn hạn và dài hạn đều có sự thay đổi tương đương về giá trị so với cùng kỳ, do đó tỷ trọng tài sản dài hạn và ngắn hạn trong tổng tài sản không có sự biến động lớn. Cơ cấu tài sản biến động theo hướng tăng tỷ trọng tài sản dài hạn, phù hợp với sự gia tăng tài sản dài hạn khác.

- Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	Thực hiện Năm 2022	Thực hiện Năm 2023
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,62	0,63
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,38	0,37

Năm 2023, cơ cấu nguồn vốn biến động nhẹ theo hướng tăng tỷ trọng nợ phải trả. Sự thay đổi cơ cấu nguồn vốn trong năm 2023 là hợp lý vì Công ty đang tập trung vào việc phát triển sản xuất kinh doanh, vẫn đảm bảo được sự tự chủ về tài chính và thể hiện được uy tín của doanh nghiệp.

- Khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu khả năng thanh toán	Thực hiện Năm 2022	Thực hiện Năm 2023
Hệ số thanh toán hiện hành	0,68	0,56
Hệ số thanh toán tổng quát	1,61	1,58

Công ty luôn đảm bảo khả năng thanh toán nợ đến hạn, các chỉ tiêu tài chính thể hiện khả năng thanh toán năm 2023 vẫn ở mức an toàn, tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Khả năng sinh lời:

Chỉ tiêu khả năng sinh lời	Thực hiện Năm 2022	Thực hiện Năm 2023
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,07%	0,10%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	9,13%	0,40%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	3,47%	0,15%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	16,53%	0,68%

Các chỉ số sinh lời năm 2023 đều thấp hơn so với năm 2022 tuy nhiên vẫn có thể thấy rằng Công ty đã sử dụng vốn có hiệu quả, đảm bảo được kỳ vọng của nhà đầu tư.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

Năm 2023, Ban Tổng giám đốc xác định tiếp tục tập trung đầu tư vào các hoạt động cốt lõi để gia tăng lợi nhuận đồng thời đảm bảo an toàn mọi mặt của hoạt động sản xuất kinh doanh (con người, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, hàng hóa...), do đó công tác đầu tư cơ sở vật chất của lĩnh vực vận tải và kinh doanh xăng dầu đặt trọng tâm vào việc sửa chữa, nâng cấp, thay thế và đóng mới. Trong năm Công ty tập trung triển khai dự án đầu tư đóng mới 02 tàu sông, đã hoàn thành và đưa vào khai thác trong Quý 1/2024. Thanh lý 04 tàu sông hết niên hạn sử dụng (PTS01, PTS07, PTS11, PTS12) và 01 xe ô tô con do không còn nhu cầu sử dụng. Hoàn thành việc sửa chữa tàu PTS HAI PHONG 03 lên đà trung gian lần 04. Tổng giá trị đầu tư thực hiện trong năm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông là 16,69 tỷ đồng.

4. Công tác tổ chức và quản lý Công ty:

Trong năm 2023 Công ty không có thay đổi về mô hình cơ cấu tổ chức, tuy nhiên đây cũng là vấn đề được ban lãnh đạo đặt ra nhằm cải tiến, hoàn thiện để đáp ứng được nhu cầu phát triển trong những năm tới. Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Công ty đã thực hiện phương án tái cấu trúc Công ty nhằm hoàn thiện mô hình quản lý, phù hợp với tình hình thực tế trong đó tập trung vào việc tái cấu trúc Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng.

Bên cạnh việc điều hành kinh doanh trực tiếp thì vấn đề hoàn thiện công tác quản lý cũng là vấn đề Công ty tập trung trong năm 2023. Tổ chức đánh giá đường vận động hàng hóa để có chiến lược đầu tư, tái cơ cấu đội tàu. Hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị để đảm bảo hoạt động khai thác đội tàu an toàn, hiệu quả, tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Để kiểm soát được các rủi ro và tăng cường hiệu quả hoạt động, trong năm Công ty đã tiến hành nhiều đợt kiểm tra định kỳ cũng như đột xuất đối với các phương tiện vận tải và các cửa hàng xăng dầu để đôn đốc rà soát nhằm nâng cao ý thức của người lao động, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, để không xảy ra sự cố trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Con người là một trong những yếu tố then chốt của sự thành công trong kinh doanh của Công ty vì vậy Công ty luôn chú trọng và thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định. Trong năm 2023 Công ty đã có những điều chỉnh trong chính sách lương, thưởng để phù hợp với hoạt động kinh doanh và quy định của Chính phủ về mức lương tối thiểu vùng, đảm bảo sự tăng trưởng thu nhập của người lao động theo năng suất lao động và giúp cho họ yên tâm và gắn bó lâu dài.

II. Kế hoạch năm 2024 và các giải pháp thực hiện

1. Kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2024:

Tình hình kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng năm 2024 được dự báo sẽ dần phục hồi xong vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức. Căng thẳng chính trị thế giới diễn biến phức tạp. Tăng trưởng kinh tế chưa vững chắc, rủi ro tiếp tục xuất hiện. Với tinh thần hướng đến sự phát triển, cố gắng tối đa và cao nhất thực hiện nhiệm vụ ĐHCĐ giao, trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện năm 2023 và dự báo trong

thời gian tới, Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	KH2024/TH2023
1	Sản lượng vận chuyển	1000m ³ ,tấn	1.334	1.323	99%
2	Tổng doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	398.558	418.171	105%
3	Tổng Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	1.034	1.511	146%
5	Cổ tức	%	2%	2%	100%
6	Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn)	Triệu đồng	16.697	43.285	259%

2. Các giải pháp cụ thể:

- Về công tác thị trường: Triển khai đánh giá tình hình thị trường và bám sát nhu cầu vận chuyển của Tập đoàn/Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex để định hướng năng lực vận tải tại Công ty trong dài hạn. Xây dựng kế hoạch khai thác, điều độ tàu hợp lý. Tăng cường công tác khai thác, đa dạng nguồn hàng, tăng cường tối đa ngày tàu tốt.

- Về công tác quản lý: rà soát, hoàn thiện tất cả các quy định, quy trình; từng khâu trong kinh doanh. Đặc biệt chú trọng đến khâu kiểm tra, đánh giá nhằm phát hiện những vấn đề còn hạn chế để có biện pháp khắc phục kịp thời. Chủ động và triển khai thực hiện triệt để việc tiết giảm chi phí trên tất cả các lĩnh vực kinh doanh, tránh gây lãng phí, thất thoát.

- Về công tác tài chính: Hoàn thiện các quy định về quản lý tiền hàng trong kinh doanh xăng dầu, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thu hồi nợ của khách hàng đảm bảo tài chính cho đầu tư và hoạt động SXKD đem lại hiệu quả cho Công ty. Tập trung chỉ đạo các đơn vị thành viên phát triển sản xuất, tiết giảm chi phí, cân đối dòng tiền hoạt động, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn mang lại hiệu quả kinh doanh. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước và đảm bảo quyền lợi cổ đông.

- Về công tác đầu tư phát triển nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh: Năm 2024 Công ty tiếp tục thực hiện tái cơ cấu đội tàu sông theo hướng thay thế các tàu đã cũ, hết niên hạn sử dụng không phù hợp với yêu cầu của cơ quan quản lý, không đáp ứng năng lực vận tải và thực tế hoạt động kinh doanh. Năm 2024 căn cứ tình hình thực tế và các hợp đồng đã ký với Tập đoàn xăng dầu Việt Nam và các công ty xăng dầu sẽ tiến hành đầu tư thêm 02 tàu chở dầu phù hợp với tình hình tài chính cũng như thời điểm đầu tư. Tập trung nguồn lực đầu tư, kinh doanh vào các lĩnh vực cốt lõi, có lợi thế cạnh tranh và khai thác có hiệu quả các tàu đã đầu tư.

- Về công tác tổ chức lao động tiền lương: Tập trung cho việc tuyển chọn nhân sự có đủ trình độ đáp ứng được nhu cầu công việc, đồng thời có kế hoạch đào tạo cụ thể nâng cao trình độ chuyên môn cho từng lĩnh vực của Công ty. Xây dựng và ban hành thang bảng lương mới phù hợp với quy định của pháp luật và Công ty.

- Về công tác an toàn và công tác khác: Đảm bảo an toàn mọi mặt của quá trình sản xuất kinh doanh (con người, hàng hóa, môi trường...). Tiếp tục nâng cao công tác quản lý kỹ thuật, an toàn, tăng cường bảo dưỡng, sửa chữa; an toàn đội tàu. Rà soát và khắc phục triệt để các khiếm khuyết trong các đợt kiểm tra đảm bảo tàu luôn đáp ứng tốt điều kiện chấp nhận tàu của các kho, cảng. Hạn chế tối đa thời gian dừng tàu do vấn đề kỹ

thuật, an toàn. Quản lý chặt chẽ các định mức kỹ thuật vật tư, tiêu hao nhiên liệu đội tàu, hao hụt hàng hóa, chi phí khai thác và sửa chữa tàu, chi phí quản lý. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, xây dựng hoàn chỉnh các định mức kinh tế, kỹ thuật nhằm tiết giảm tối đa chi phí vận hành doanh nghiệp cũng như hoàn chỉnh hệ thống quy trình, quy chế nhằm nâng cao công tác quản lý và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các công tác khác: phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong và ngoài Công ty làm tốt công tác Đảng; Công đoàn; các công tác xã hội khác nhằm giải quyết hài hòa các mối quan hệ, nâng cao đời sống tinh thần của cán bộ công nhân viên toàn Công ty.

Trên đây là kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Cổ đông
- HĐQT, BKS;
- Lưu Ban THNS HĐQT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trọng Thủy

Số: 31/2024/KT-AV3-TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 11/3/2024, từ trang 06 đến trang 36, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định quản lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



Vũ Hoài Nam

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:

1436-2023-055-1

Thay mặt và đại diện

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2024

A handwritten signature in black ink, appearing to read "nguyễn thu hà".

Nguyễn Thu Hà

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:

2986-2024-055-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mẫu số B01 - DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		56.439.024.837	59.613.774.656
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		9.034.982.996	16.488.137.030
1. Tiền	111	5	9.034.982.996	16.488.137.030
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		28.460.798.908	27.075.232.632
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6.1	14.208.782.724	17.303.288.124
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		2.981.487.653	596.509.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7.1	11.270.528.531	9.175.435.508
III. Hàng tồn kho	140		17.311.201.276	14.907.281.296
1. Hàng tồn kho	141	8	17.311.201.276	14.907.281.296
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.632.041.657	1.143.123.698
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	9.1	297.113.295	279.639.743
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		20.984.449	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	16.2	1.313.943.913	863.483.955
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		201.458.988.058	205.339.911.669
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		97.500.000	97.500.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	6.2	80.000.000	80.000.000
2. Phải thu dài hạn khác	216	7.2	17.500.000	17.500.000
II. Tài sản cố định	220		157.335.941.818	181.473.968.771
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	157.335.941.818	181.473.968.771
- Nguyên giá	222		367.446.448.663	374.950.815.593
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(210.110.506.845)	(193.476.846.822)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		17.773.245.014	1.746.795.651
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	11	17.773.245.014	1.746.795.651
IV. Tài sản dài hạn khác	260		26.252.301.226	22.021.647.247
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	9.2	26.081.791.844	21.875.652.829
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	12	170.509.382	145.994.418
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		257.898.012.895	264.953.686.325

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mẫu số B01 - DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023	
			31/12/2023	01/01/2023
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		162.530.656.667	164.178.244.963
I. Nợ ngắn hạn	310		100.277.172.747	87.512.761.043
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	53.275.929.763	41.018.992.436
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		2.573.316.703	610.705.026
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16.1	447.346.304	1.112.779.575
4. Phải trả người lao động	314		5.001.906.988	6.781.948.382
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	14	76.361.670	118.900.882
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	15	3.266.574.733	2.314.206.013
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	17.1	34.812.000.000	34.154.451.030
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		823.736.586	1.400.777.699
II. Nợ dài hạn	330		62.253.483.920	76.665.483.920
1. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		15.092.483.920	14.692.483.920
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	17.2	47.161.000.000	61.973.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		95.367.356.228	100.775.441.362
I. Vốn chủ sở hữu	410	18	95.367.356.228	100.775.441.362
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	18a	55.680.000.000	55.680.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		55.680.000.000	55.680.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	18	6.024.502.460	6.024.502.460
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	18	18.697.189.166	18.697.189.166
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	18b	14.965.664.602	20.373.749.736
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		14.586.999.668	11.168.197.492
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		378.664.934	9.205.552.244
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		257.898.012.895	264.953.686.325

Người lập biểu



Phạm Thị Hạnh

Kế toán trưởng



Phạm Thị Thu Trang

Hải Phòng, ngày 11 tháng 3 năm 2024

Tổng Giám đốc



Nguyễn Trọng Thủy



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Năm 2023

Mẫu số B02 - DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	393.816.966.363	444.764.091.393
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	20	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	20	393.816.966.363	444.764.091.393
4. Giá vốn hàng bán	11	21	356.117.079.551	393.355.933.705
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		37.699.886.812	51.408.157.688
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	14.926.948	39.119.363
7. Chi phí tài chính	22	23	12.384.903.224	9.264.369.720
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		8.554.641.305	8.285.613.244
8. Chi phí bán hàng	25	24.1	5.318.886.016	5.294.321.204
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24.2	23.301.446.476	25.450.600.322
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		(3.290.421.956)	11.437.985.805
11. Thu nhập khác	31	25	4.725.928.840	451.285.696
12. Chi phí khác	32	26	401.712.728	206.731.841
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		4.324.216.112	244.553.855
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		1.033.794.156	11.682.539.660
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	28	756.874.223	2.688.734.564
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	29	(101.745.001)	(211.747.148)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		378.664.934	9.205.552.244
18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		378.664.934	9.205.552.244
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	30	68	1.387

Người lập biểu

Phạm Thị Hạnh

Kế toán trưởng

Phạm Thị Thu Trang

Hải Phòng, ngày 11 tháng 3 năm 2024

Tổng Giám đốc



Nguyễn Trọng Thùy

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(Theo phương pháp gián tiếp)
Năm 2023

Mẫu số B03 - DN/HN
Đơn vị tính: VND
Năm 2023 Năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		1.033.794.156	11.682.539.660
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	10	24.138.026.953	23.595.529.311
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(4.203.302.624)	(220.937.545)
- Chi phí lãi vay	06	23	8.554.641.305	8.285.613.244
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		29.523.159.790	43.342.744.670
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		118.474.353	(3.071.227.708)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(2.403.919.980)	2.874.631.060
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		11.132.340.167	6.699.915.979
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(4.223.612.567)	(6.988.702.993)
- Tiền lãi vay đã trả	14		(8.597.180.517)	(8.261.722.255)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	16	(1.330.469.061)	(3.333.816.108)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(2.061.541.113)	(1.634.317.500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		22.157.251.072	29.627.505.145
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(15.218.548.860)	(7.915.349.223)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		4.188.375.676	181.818.182
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	22	14.926.948	39.119.363
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(11.015.246.236)	(7.694.411.678)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33		70.800.541.880	50.204.359.229
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(84.954.992.910)	(63.444.404.505)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(4.440.707.840)	(4.440.707.840)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(18.595.158.870)	(17.680.753.116)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	50		(7.453.154.034)	4.252.340.351
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	5	16.488.137.030	12.235.796.679
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60)	70	5	9.034.982.996	16.488.137.030

Số thuyết minh được áp dụng cho cột số liệu năm 2023.

Người lập biểu

Phạm Thị Hạnh

Kế toán trưởng

Phạm Thị Thu Trang

Hải Phòng, ngày 11 tháng 3 năm 2024

Tổng Giám đốc

Nguyễn Trọng Thủy

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 11/3/2024, từ trang 05 đến trang 34, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
1436-2023-055-1

Thay mặt và đại diện
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT
Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2024



Nguyễn Thu Hà
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
2986-2024-055-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND
01/01/2023

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		52.277.655.095	56.213.619.170
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		8.000.464.164	14.411.758.748
1. Tiền	111	5	8.000.464.164	14.411.758.748
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		27.127.148.072	26.227.209.508
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7.1	13.481.069.162	16.507.904.000
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		2.408.950.379	570.670.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8.1	11.237.128.531	9.148.635.508
III. Hàng tồn kho	140		15.538.820.357	14.452.346.371
1. Hàng tồn kho	141	9	15.538.820.357	14.452.346.371
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.611.222.502	1.122.304.543
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10.1	297.113.295	279.639.743
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		20.984.449	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	14.2	1.293.124.758	842.664.800
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		207.031.627.840	211.148.263.241
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		97.500.000	97.500.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	7.2	80.000.000	80.000.000
2. Phải thu dài hạn khác	216	8.2	17.500.000	17.500.000
II. Tài sản cố định	220		158.084.384.111	182.252.255.766
1. Tài sản cố định hữu hình	221	11	158.084.384.111	182.252.255.766
- Nguyên giá	222		366.783.464.691	374.287.831.621
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(208.699.080.580)	(192.035.575.855)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		18.437.168.348	1.976.175.620
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	12	18.437.168.348	1.976.175.620
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250		3.152.672.156	4.130.099.340
1. Đầu tư vào công ty con	251	6.1	5.000.000.000	5.000.000.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	6.2	(1.847.327.844)	(869.900.660)
V. Tài sản dài hạn khác	260		27.259.903.225	22.692.232.515
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10.2	27.259.903.225	22.692.232.515
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		259.309.282.935	267.361.882.411

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND
01/01/2023

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		161.412.561.337	164.725.054.728
I. Nợ ngắn hạn	310		99.159.077.417	88.059.570.808
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	54.565.307.484	42.958.634.210
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		573.316.703	610.705.026
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	14.1	346.561.832	697.806.346
4. Phải trả người lao động	314		5.001.816.739	6.009.685.976
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	15	76.361.670	118.900.882
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	16	2.959.976.403	2.108.609.639
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	17.1	34.812.000.000	34.154.451.030
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		823.736.586	1.400.777.699
II. Nợ dài hạn	330		62.253.483.920	76.665.483.920
1. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		15.092.483.920	14.692.483.920
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	17.2	47.161.000.000	61.973.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		97.896.721.598	102.636.827.683
I. Vốn chủ sở hữu	410	18	97.896.721.598	102.636.827.683
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	18	55.680.000.000	55.680.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		55.680.000.000	55.680.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	18	6.024.502.460	6.024.502.460
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	18	18.697.189.166	18.697.189.166
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	18a	17.495.029.972	22.235.136.057
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		16.296.236.057	12.288.196.000
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		1.198.793.915	9.946.940.057
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		259.309.282.935	267.361.882.411

Người lập biểu

Phạm Thị Hạnh

Kế toán trưởng

Phạm Thị Thu Trang

Hải Phòng, ngày 11 tháng 3 năm 2024



Tổng Giám đốc

Nguyễn Trọng Thủy

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2023

Mẫu số B02 - DN
Đơn vị tính: VND
Năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	391.694.241.848	434.470.347.508
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	20	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	20	391.694.241.848	434.470.347.508
4. Giá vốn hàng bán	11	21	355.513.394.010	384.998.444.952
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		36.180.847.838	49.471.902.556
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	14.048.877	15.284.357
7. Chi phí tài chính	22	23	13.362.330.408	9.158.768.943
- Trong đó: chi phí lãi vay		23	8.554.641.305	8.285.613.244
8. Chi phí bán hàng	25	24.1	5.318.886.016	5.294.321.204
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24.2	20.646.139.214	22.493.366.168
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		(3.132.458.923)	12.540.730.598
11. Thu nhập khác	31	25	4.870.456.540	301.675.864
12. Chi phí khác	32	26	31.319.333	206.731.841
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		4.839.137.207	94.944.023
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		1.706.678.284	12.635.674.621
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	28	507.884.369	2.688.734.564
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		1.198.793.915	9.946.940.057

Công ty phải lập cả báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất nên thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 30 - Lãi trên cổ phiếu.

Người lập biểu



Phạm Thị Hạnh

Kế toán trưởng



Phạm Thị Thu Trang

Hải Phòng, ngày 11 tháng 3 năm 2024



Nguyễn Trọng Thủy

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Năm 2023


Mẫu số B03 - DN
Đơn vị tính: VND
Năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		1.706.678.284	12.635.674.621
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	11	24.167.871.655	23.616.931.960
- Các khoản dự phòng	03		977.427.184	(105.600.777)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	22,25	(4.202.424.553)	(15.284.357)
- Chi phí lãi vay	06	23	8.554.641.305	8.285.613.244
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		31.204.193.875	44.417.334.691
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		628.617.029	(4.205.716.957)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(1.086.473.986)	2.199.017.345
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		10.853.860.959	9.788.625.898
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(4.585.144.262)	(8.967.847.244)
- Tiền lãi vay đã trả	14		(8.597.180.517)	(8.261.722.255)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	14	(1.081.479.207)	(3.333.816.108)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(2.061.541.113)	(1.634.317.500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		25.274.852.778	30.001.557.870
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(17.293.413.045)	(9.183.563.601)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	25	4.188.375.676	-
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	22	14.048.877	15.284.357
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(13.090.988.492)	(9.168.279.244)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33		70.800.541.880	50.204.359.229
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(84.954.992.910)	(63.444.404.505)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(4.440.707.840)	(4.440.707.840)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(18.595.158.870)	(17.680.753.116)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	50		(6.411.294.584)	3.152.525.510
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	5	14.411.758.748	11.259.233.238
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60)	70	5	8.000.464.164	14.411.758.748

Số thuyết minh được áp dụng cho cột số liệu năm 2023.

Người lập biểu

Phạm Thị Hạnh

Kế toán trưởng

Phạm Thị Thu Trang

Hải Phòng, ngày 11 tháng 3 năm 2024
Tổng Giám đốc

CÔNG TY
CỔ PHẦN
VẬN TÀI VÀ DỊCH VỤ
PETROLIMEX
HẢI PHÒNG
D. NGUYỄN T. P. HẢI PHÒNG
Nguyễn Trọng Thủy



Hải Phòng, ngày 15 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Kính thưa các Quý vị đại biểu, các Quý vị cổ đông!

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT), tôi xin trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và định hướng trong năm 2024 như sau:

PHẦN 1: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

I. Đặc điểm tình hình năm 2023

Tình hình kinh tế thế giới năm 2023 có những biến động phức tạp cuộc chiến Nga-Ukraine; xung đột vũ trang leo thang giữa Israel và Palestine... là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến những biến động lớn trên thị trường xăng dầu quốc tế. Giá dầu thành phẩm và nhiên liệu vẫn tăng cao; cước vận tải có tăng trưởng nhưng không ổn định, biến đổi rất nhanh với biên độ lớn; nguồn cung tàu, cung hàng liên tục di chuyển và biến động giữa các khu vực trên thế giới.

Trong nước nền kinh tế tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn trên các lĩnh vực tài chính, bất động sản... Cơ cấu mua hàng của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam vẫn duy trì giảm mua nội địa, tăng cường nhập khẩu. Tất cả những yếu tố trên đã tác động không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023.

II. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

1. Đánh giá tình hình hoạt động của công ty năm 2023

Trước bối cảnh chịu tác động của nhiều yếu tố bất lợi nêu trên, căn cứ vào kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2023 và kế hoạch SXKD 2023 điều chỉnh được ĐHCĐ thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản tại Nghị quyết số 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/12/2023, căn cứ vào tình hình thực tế năm 2023, Hội đồng quản trị đã triển khai giao kế hoạch cho Công ty mẹ và Công ty con, đồng thời chỉ đạo Ban điều hành bám sát mục tiêu, đảm bảo tuyệt đối an toàn trong quá trình sản xuất kinh doanh và tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị công ty, duy trì sự ổn định, đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông và các bên liên quan, tổ chức thực hiện đạt kết quả như sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 (Hợp nhất toàn Công ty)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023 (ban đầu)	Kế hoạch năm 2023 (điều chỉnh)	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH/KH năm 2023 (%)
1	Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất	Triệu đồng	476.909	398.857	398.558	99,93%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	9.720	500	1.034	206,80%
3	Cổ tức	%	8%	2%	2%	100%

2. Công tác đầu tư tàu

Thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị đã phê duyệt việc nhượng bán, thanh lý, đầu tư... tài sản cố định tại Công ty mẹ và Công ty con theo phân cấp. Phê duyệt và giám sát các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị quyết định. Công tác đầu tư được Hội đồng quản trị chỉ đạo quyết liệt trên tinh thần rà soát lại các dự án đầu tư để lựa chọn thứ tự ưu tiên, không đầu tư dàn trải. Trong năm Công ty đã triển khai dự án đầu tư đóng mới 02 tàu sông (PTS29, PTS30) với tổng giá trị đầu tư 27,8 tỷ đồng, đã đưa vào khai thác trong Quý 1/2024. Thực hiện việc thanh lý 04 tàu sông hết niên hạn sử dụng (PTS01, PTS07, PTS11, PTS12) và 01 xe ô tô con do không còn nhu cầu sử dụng. Hoàn thành việc sửa chữa tàu PTS HAI PHONG 03 lên đà trung gian lần 04. Tổng giá trị đầu tư thực hiện trong năm 2023 là 16,69 tỷ đồng.

3. Các cuộc họp và quyết định của Hội đồng quản trị

Năm 2023 hoạt động của Hội đồng quản trị tiếp tục được đổi mới và phát huy hiệu quả. Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được duy trì đều đặn, đúng quy định. Các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị được phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên chịu trách nhiệm thực hiện và quản lý. Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các quyết định kịp thời trong sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị đóng vai trò định hướng, chỉ đạo và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Một là, Hội đồng quản trị luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty để chỉ đạo chặt chẽ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, mang lại giá trị gia tăng cho các cổ đông, thực hiện tốt các chủ trương, chiến lược đề ra. Các đề xuất của Ban Tổng giám đốc đều được Hội đồng quản trị nghiên cứu, thảo luận và có ý kiến chỉ đạo kịp thời. Đồng thời kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.

- Hai là, duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định và họp bất thường khi cần thiết, đảm bảo chương trình cũng như số lượng thành viên dự họp và biểu quyết thông qua theo các nội dung vấn đề được nêu ra. Đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin, bàn bạc thảo luận, phối hợp thống nhất chỉ đạo giữa các thành viên Hội đồng quản trị, giải quyết kịp thời yêu cầu về sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty. Năm 2023, HĐQT đã tổ chức 06 phiên họp thường kỳ, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản 29 lần. Các nội dung chủ yếu thuộc chức trách, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị để chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Công ty. Trong đó có một số nghị quyết, quyết định quan trọng như: Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2023; Triển khai thực hiện kế hoạch SXKD theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2023; Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán BCTC Công ty năm 2023; Phê duyệt việc thanh lý tàu sông hết niên hạn sử dụng; Phê duyệt phương án tái cấu trúc Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng; Phê duyệt việc thuê đơn vị kiểm toán thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ...

- Ba là, kiện toàn công tác tổ chức cán bộ cho bộ máy quản lý điều hành Công ty phù hợp với quy mô hoạt động nhằm đảm bảo khả năng quản lý, điều hành công việc của Công ty một cách toàn diện, tránh được những rủi ro trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Quyết định công tác tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, cụ thể trong năm 2023 Hội đồng quản trị đã thực hiện việc bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty, bổ nhiệm Giám đốc Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng; Bổ nhiệm Kiểm soát viên Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng.

- Bốn là, thông qua các Báo cáo tài chính, Báo cáo đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý và năm 2023. Triển khai Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2023; Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023; Thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2022; Giao kế hoạch SXKD năm 2023 cho Công ty mẹ và Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng.

- Năm là, tiếp tục chỉ đạo sửa đổi, hoàn thiện các quy chế, quy định phù hợp với quy định mới của pháp luật, Điều lệ và thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nâng cao minh bạch hóa thông tin. Năm 2023, Hội đồng quản trị đã tiến hành xây dựng, ban hành Quy chế đầu tư, mua sắm, sửa chữa, nhượng bán và thanh lý tài sản cố định, Quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc và tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung hệ thống quy chế quản lý Công ty trong thời gian tới.

- Sáu là, chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024 và các kế hoạch khác trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Bảy là, chỉ đạo thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền, tuy nhiên năm 2023 vẫn còn một số nội dung Hội đồng quản trị chưa hoàn thành như: Thực hiện cơ cấu Hội đồng quản trị đảm bảo số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập phù hợp.

4. Hoạt động của các ban thuộc Hội đồng quản trị

Năm 2023, Ban Tổng hợp Nhân sự HĐQT đã làm tốt công tác tham mưu, hỗ trợ hoạt động cho HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đã tham mưu cho HĐQT trong việc rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, các quy chế, quy định về quản trị nội bộ cho phù hợp với quy định mới của pháp luật, quy định của chứng khoán về công ty niêm yết và thực tiễn hoạt động của Công ty.

5. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và đối với các cán bộ quản lý khác

Công tác giám sát của Hội đồng quản trị đối với hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc được tiến hành thường xuyên, liên tục. Các vấn đề lớn như sử dụng vốn của Công ty, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý các cán bộ theo phân cấp, chủ trương thực hiện các hợp đồng, dự án quy mô lớn theo thẩm quyền được Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát theo đúng quy định.

Chỉ đạo quyết liệt trong công tác đầu tư, tiết giảm chi phí, tổ chức tốt hoạt động kinh doanh, rà soát xây dựng lại cơ chế kinh doanh bám sát nhu cầu thị trường để gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Chỉ đạo và giao đại diện tại Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường quản lý, tái cấu trúc và bảo toàn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Nhìn chung năm 2023, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện có trách nhiệm và chỉ đạo có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trong quá trình điều hành, Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ theo đúng phân cấp, quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Ban Tổng giám đốc đã triển khai đồng bộ, quyết liệt và kịp thời nhiều giải pháp kinh doanh phù hợp với định hướng của Hội đồng quản trị và diễn biến thị trường, có vai trò quan trọng, quyết định đến việc hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng Đại hội đồng cổ đông giao.

6. Lương, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị

Tiền lương, thù lao và các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Căn cứ phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tổng tiền lương và thù lao HĐQT đã chi năm 2023 là: 1.331.189.271 đồng.

PHẦN 2: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2023, trên cơ sở những thuận lợi, khó khăn và dự báo tình hình kinh tế trong thời gian tới, để hoàn thành được kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, Hội đồng quản trị xác định một số nhiệm vụ trọng tâm của công tác quản trị năm 2024 như sau:

1. Nâng cao công tác quản trị và quản lý doanh nghiệp. Năm 2024 Hội đồng quản trị tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị, bám sát diễn biến thị trường, linh hoạt tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. Giám sát và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Công ty mẹ và Công ty con.

2. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi. Phân tích, đánh giá năng lực vận tải và hoạt động đội tàu công ty. Cơ cấu lại đội tàu sông theo hướng đầu tư, thay thế các tàu đã cũ, hết niên hạn sử dụng và thanh lý các tàu khai thác không hiệu quả; Tập trung mọi nguồn lực phát triển đội tàu ven biển, nâng cao công tác quản lý tàu, đặc biệt là công tác quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn... kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm nâng cao sức cạnh tranh của Công ty trên thị trường. Đẩy nhanh dự án đầu tư tàu để thực hiện đổi mới phương tiện, trẻ hóa và duy trì năng lực đội tàu, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả vốn đầu tư của các cổ đông và đảm bảo an toàn tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

4. Triển khai tái cấu trúc Công ty: Tiếp tục nghiên cứu các quy định của pháp luật, phân tích đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng để tiến hành tái cấu trúc theo thẩm quyền, sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý Công ty cho phù hợp, xây dựng phương hướng kinh doanh phát triển và hiệu quả hơn.

5. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng hệ thống quy chế quản lý phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

6. Sử dụng có hiệu quả nguồn lực của Công ty. Đào tạo và tuyển dụng những cán bộ quản lý và công nhân có trình độ, tay nghề cao, góp phần đưa Công ty phát triển ngày càng bền vững.

7. Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết của các kỳ Đại hội trước gồm: Tìm kiếm ứng viên HĐQT độc lập để cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập phù hợp trình Đại hội đồng cổ đông tại các kỳ Đại hội tiếp theo.

8. Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư phù hợp với xu thế phát triển Công ty một cách ổn định và bền vững.

9. Nghiên cứu xem xét việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ trong trường hợp cần thiết để đảm bảo có đủ nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch.

10. Tiếp tục nghiên cứu, triển khai các giải pháp giải quyết các vướng mắc của lĩnh vực kinh doanh bất động sản phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024, Hội đồng quản trị xin báo cáo và mong nhận được ý kiến đóng góp của các cổ đông để hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản trị của Hội đồng quản trị trong thời gian tới đạt kết quả cao, góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển bền vững, bảo toàn và phát triển vốn, mang lại giá trị gia tăng cao cho các cổ đông.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS
- Lưu Ban THNS HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch


Đào Thanh Liêm



Hải Phòng, ngày 15 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**
V/v Kết quả hoạt động trong năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Căn cứ vào BCTC năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát, trên cơ sở các hồ sơ, chứng từ, tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty.

Ban kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng (Công ty PTS HP) báo cáo kết quả kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024 và các kiến nghị như sau:

PHẦN I.

KẾT QUẢ KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. Tổng quan hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

- Tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023;

- Xây dựng "Kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2023" và gửi tới các thành viên Nhóm Người đại diện phần vốn (ĐDV), Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Điều hành (BDH);

- Căn cứ kế hoạch của BKS đã được thông qua, BKS đã tiến hành kiểm tra & giám sát thực tế Công ty Mẹ - PTS HP, Công ty TNHH Đóng tàu Petrolimex Hải Phòng - Công ty con 100% Vốn;

- Tham dự đầy đủ các phiên họp HĐQT, tham gia góp ý về định hướng điều hành kinh doanh và các ý kiến khác phù hợp trong công tác quản lý tài chính, quản trị và các hoạt động khác của Công ty;

- Giám sát hoạt động điều hành và quản lý của HĐQT, BDH;

- Giám sát sự tuân thủ quy định pháp luật và điều lệ của công ty;

- Giám sát tình hình thực hiện và kết quả triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;

- Đã thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính. Kiểm tra độ tin cậy của các số liệu báo cáo tài chính của Công ty PTS HP & Công ty Đóng tàu; báo cáo tài chính hợp nhất toàn Công ty;

- Thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ của BKS theo đúng quy định của pháp luật, Quy chế và Điều lệ của Công ty PTS HP.

II. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính

- Xác nhận báo cáo quyết toán năm 2023 của Công ty PTS HP phản ánh trung thực, hợp lý các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính và luồng lưu chuyển tiền tệ;

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đã phản ánh đầy đủ doanh thu, chi phí phát sinh theo đúng chế độ tài chính kế toán hiện hành của Nhà nước;

- Công ty đã lập các Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất theo chuẩn mực kế toán Việt Nam. Báo cáo quyết toán tài chính Công ty mẹ & Công ty con, BCTC hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt theo các chuẩn mực.

III. Báo cáo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

1. Về kết quả hoạt động SXKD năm 2023

Dựa trên BCTC đã được kiểm toán năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, Công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, riêng chỉ tiêu lợi nhuận hợp nhất trước thuế, toàn Công ty đã thực hiện được 1,034 tỷ đồng, đạt 206,80% theo kế hoạch ĐHCĐ. Cụ thể bao gồm một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Sản lượng luân chuyển là 609,189 1000M3Km đạt 101,76% so với kế hoạch và bằng 97,21% so với cùng kỳ năm ngoái;

- Các chỉ tiêu, tốc độ tăng trưởng về doanh thu, chi phí: Tổng doanh thu là 398.558 triệu đồng đạt 99,93% KH và bằng 89,51% so với cùng kỳ năm trước;

- Về công nợ: Hệ số thanh toán, cho thấy khả năng thanh khoản vẫn ở mức tốt, an toàn, lành mạnh về Tài chính. Công ty không có các khoản nợ phải thu khó đòi, các khách hàng đều trong hạn phải thanh toán.

- Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp: không.

2. Về công tác đầu tư, tái cơ cấu đội tàu

Thực hiện triển khai kế hoạch sửa chữa năm 2023 được Hội Đồng quản trị (HĐQT) phê duyệt, thực hiện các chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc, HĐQT: Chi phí sửa chữa đội tàu theo kế hoạch cả năm 2023 là 17.225 triệu đồng. Công ty đã hạch toán nguồn SCL năm 2023 là: 16.697 triệu đồng đạt 96,93% so với kế hoạch. Trong đó, tàu Sông là: 9,089 tỷ đồng và tàu ven biển là: 7,608 tỷ đồng.

Trong năm 2023 Phòng kỹ thuật - vật tư đã thực hiện bán thanh lý 04 tàu hết niên hạn sử dụng là tàu PTS 01, PTS 07, PTS 11, PTS 12 và 01 xe ô tô con do không còn nhu cầu sử dụng.

Công tác đầu tư: Triển khai đóng mới 02 tàu Sông PTS29&PTS30 bắt đầu từ ngày 08/5/2023 và đã đưa phương tiện vào hoạt động trong Quý 1/2024.

Trong suốt quá trình thi công đóng mới 02 tàu Sông cũng như thực hiện các bước cấp phép hiện nay, Công ty đã gặp phải nhiều khó khăn như:

+ Thời tiết mưa nhiều, mất điện nên thi công chậm tiến độ.

+ Cơ quan Đăng kiểm có nhiều biến cố, thiếu cán bộ làm việc; Việc thắt chặt quản lý trong công tác kiểm tra cũng như thực hiện các thủ tục đăng ký, cấp phép PCCC...

Chi trả cổ tức năm 2022 cho các cổ đông hiện hữu theo danh sách. Tỷ lệ cổ tức chi trả 8% tương ứng với số tiền 4,454 tỷ đồng.

3. Về công tác quản lý, vận hành đội tàu biển – tàu sông và quản lý Vật tư & kỹ thuật

- Công ty PTS HP đảm bảo đầy đủ công tác duy tu, bảo dưỡng duy trì, công tác kỹ thuật và cung ứng vật tư đội tàu nhằm mục đích khai thác an toàn – hiệu quả; Công ty luôn duy trì và cập nhật liên tục Hệ thống Quản lý An toàn và Lao động Hàng hải, áp dụng/vận dụng cho các tàu biển hoạt động ven biển nhận hàng tại các kho cảng Việt Nam như Dung Quất, Nghi Sơn, Vân Phong ... và tàu sông hoạt động các tuyến phía Bắc và miền Trung. Duy trì đánh giá hằng năm cấp giấy DOC theo yêu cầu Hệ thống Hệ thống Quản lý An toàn và Lao động Hàng hải.

- Trong năm 2023 thực hiện sửa chữa bảo dưỡng thường xuyên, liên tục PMS,CMS theo quy định của đăng kiểm;

- Đảm bảo công tác cấp hoặc gia hạn các GCN luôn được hoàn thành, không làm ảnh hưởng đến lịch khai thác của đội tàu công ty.

- Tích cực tìm thêm nhiều Nhà cung ứng, đối tác trong và ngoài nước để cung cấp VT&PT kịp thời cho đội tàu, đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

PHẦN II. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

HDQT và Ban điều hành Công ty PTS HP đã triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2023, thực hiện giao kế hoạch, thường xuyên bám sát tình hình hoạt động SXKD của công ty. Năm 2023, Công ty tuy có những thuận lợi nhưng bên cạnh đó cũng gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt trong loại hình kinh doanh vận tải ven biển. Ghi nhận kết quả doanh thu & lợi nhuận năm 2023 Công ty đạt được đó là sự cố gắng và nỗ lực của cả tập thể từ HDQT, BDH đến Người lao động trực tiếp và gián tiếp của công ty .

Năm 2023, HDQT có 06 phiên họp và 29 lần lấy ý kiến thành viên HDQT bằng văn bản nhằm thông qua các ý kiến chỉ đạo và ban hành, triển khai 45 Nghị quyết và 11 Quyết định bám sát tình hình hoạt động SXKD của Công ty. Các Nghị quyết, quyết định được thực hiện theo đúng trình tự và tuân thủ chặt chẽ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty.

Trên cơ sở những kết quả đã được trong năm 2023, các yếu tố tác động khách quan cũng như chủ quan của Công ty; Đề nghị HDQT, BDH tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo phát huy tinh thần sáng tạo, năng động khai thác hiệu quả các loại hình kinh doanh, tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn phát triển bền vững ở các năm tiếp theo.

Ghi nhận kết quả doanh thu & lợi nhuận năm 2023 Công ty đạt được, tuy nhiên dự báo tình hình kinh tế, tài chính thế giới và Việt Nam các năm tiếp theo có nhiều biến động, đặc biệt là tình hình xung đột tại Nga và Ukraine; tình hình Trung Đông/Tây Á; khu vực Biển Đỏ và đặc biệt là khu vực Biển Đông; Công ty phải chủ động về nguồn hàng để tăng doanh thu, bên cạnh đó quản trị chặt chẽ để tiết giảm chi phí. Duy trì và phát triển ngành vận tải với các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra; Hiện nay thị trường vận tải cạnh tranh rất quyết liệt, đề nghị Tổng Giám đốc chỉ đạo các Phòng kinh doanh năng động, chủ động để nâng cao sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tích lũy tài chính. Chú ý đến chi phí tăng giá nhiên liệu, tình hình lạm phát, chi phí đầu vào có chiều hướng gia tăng, chi phí lãi vay và tỷ giá đang có những biến động lớn tác động rất nhiều đến tổng chi phí cũng như giá vốn. Công ty phải tính cả phương án dự phòng các trường hợp trên trong việc xây dựng kế hoạch năm 2024.

- Tăng cường công tác kiểm tra và quản trị nội bộ, chú trọng công tác an toàn kỹ thuật hàng hải, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo an toàn trong quá trình khai thác;
- Đánh giá đúng năng lực tài chính và khả năng cạnh tranh, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, gia tăng hiệu quả sử dụng vốn; Xây dựng quy hoạch đội tàu ven biển và sông tầm nhìn trung hạn và dài hạn.
- Công ty cần tiếp tục phát động phong trào thi đua, phát huy sáng kiến trong toàn công ty để tăng doanh thu và tiết kiệm chi phí;

PHẦN III. PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

- Ban kiểm soát hoạt động theo đúng quy chế và điều lệ Công ty. Tham dự các phiên họp HĐQT thường kỳ của HĐQT để tham gia góp ý về định hướng điều hành kinh doanh, hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, các nghị quyết và việc triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT; cũng như các vấn đề liên quan đến quản lý và điều hành của Công ty;
- Thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ của BKS theo đúng quy định của pháp luật, Quy chế và Điều lệ;
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra – giám sát năm 2024 chi tiết cụ thể và gửi tới các thành viên HĐQT, BĐH để phối hợp.

BKS xin chân thành cảm ơn HĐQT, BĐH cũng như toàn thể Người lao động của Công ty PTS HP trong năm 2023 đã tin nhiệm, quan tâm, phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện để BKS hoàn thành nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo hoạt động của BKS Công ty trong năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ - kế hoạch năm 2024 của BKS Công ty.

Kính báo cáo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu tài liệu ĐH.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Hoàng Anh Tuấn



Hải Phòng, ngày 15 tháng 04 năm 2024.

BÁO CÁO

Về việc quyết toán quỹ tiền lương và thù lao
của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;
Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2023 của Đại hội đồng
cổ đông thường niên năm 2023 về việc thông qua phương án trả tiền lương, thù lao
Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng
kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù
lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

1. Tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị: Thực hiện theo phương án
được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/04/2023, tổng số là: **1.331.189.271 đồng.**

2. Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát: Thực hiện theo phương án được
Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/04/2023, tổng số là: **373.218.715 đồng.**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (để xin ý kiến);
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

Đào Thanh Liêm



Hải Phòng, ngày 15 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về phương án trả lương và thù lao cho thành viên HĐQT,
thành viên Ban kiểm soát năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;
Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất
kinh doanh, đầu tư năm 2024 của Công ty;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án trả lương, thù lao
cho các Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2024 như sau:

1. Mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách: Trả lương theo Quy chế trả lương
của Công ty.

+ Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách:
Bằng 20% mức lương quyết toán của chức danh Phó Tổng Giám đốc.

+ Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: Hưởng thù lao bằng 70% thù
lao của Trưởng Ban kiểm soát.

2. Phương thức trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản
trị và Ban kiểm soát: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi
kết thúc năm tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (để xin ý kiến);
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Đào Thanh Liêm



Hải Phòng, ngày 15 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH
Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế

- Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động CTCP vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2023 và Nghị quyết số 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua ngày 26/12/2023;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2023;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận sau thuế (LNST) và trích lập các quỹ như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
I	LNST chưa phân phối lũy kế đến ngày 01/01/2023	14.586.999.668	
II	Lợi nhuận năm 2023		
1	Lợi nhuận trước thuế	1.033.794.156	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	655.129.222	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	378.664.934	
III	Dự kiến phương án phân phối LNST của những năm trước	1.413.600.000	
1	Chia cổ tức (2%/vốn điều lệ)	1.113.600.000	
2	Quỹ khen thưởng	100.000.000	
3	Quỹ phúc lợi	200.000.000	
IV	LNST chưa phân phối lũy kế còn lại đến hết năm 2023	13.552.064.602	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (để xin ý kiến);
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu VP HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

Đào Thanh Liêm





Hải Phòng, ngày 15 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng (Công ty PTS HP) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/04/2022;

Ban kiểm soát (BKS) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐTN) năm 2024 biểu quyết thông qua các nội dung dưới đây:

1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập.

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán theo đề xuất của BKS.

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty PTS HP và ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các Công ty trong danh sách sau đây:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (CPA).
- Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như K/G;
- HĐQT;
- BĐH;
- Lưu Ban THNS, P.TCHC.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
CỘ PHẢN
VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ
PETROLIMEX
HẢI PHÒNG
Hoàng Anh Tuấn



Hải Phòng, ngày 15 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về thông qua hợp đồng giao dịch công ty với các bên liên quan

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật chứng khoán;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;

Căn cứ nhu cầu thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan theo quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp năm 2020, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và các quy định khác (nếu có), cụ thể như sau:

I. Các bên liên quan ký hợp đồng, giao dịch với Công ty là:

- Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex, Cổ đông sở hữu 2.839.680 cổ phần, chiếm 51% vốn điều lệ của Công ty;
- Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), Công ty mẹ sở hữu 100% vốn điều lệ của Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex;
- Công ty con (100% vốn sở hữu của Công ty PTS Hải Phòng): Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng.
- Các bên liên quan thuộc hệ thống Petrolimex.

II. Các loại hình hợp đồng, giao dịch: Nhằm đảm bảo tính kịp thời trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê chuẩn và quyết định:

1. Các hợp đồng giao dịch, phát sinh thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bao gồm: việc vay, cho mượn, ứng trước và các hợp đồng, giao dịch khác giữa Công ty với các đối tượng có liên quan.

2. Các hợp đồng, giao dịch phát sinh với các đối tượng có liên quan khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (để xin ý kiến);
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đào Thanh Liêm